

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2018/HS-ST
Ngày 06 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hg Quốc Mậu.

Ông Phạm Văn Cầm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST - HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Quốc H; sinh năm 1982, tại xã T, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKKHKT (Nơi cư trú): Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H1 và bà Phạm Thị H2; vợ là Dương Thị H3 và 02 con; tiền án: Ngày 17-3-2017 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 03 tháng 21 ngày tù về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21-9-2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-11-2017 cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Ngô Văn T1; sinh năm: 1976.

2. Anh H4; sinh năm: 1975.

3. Ông Ngô Ngọc H5; sinh năm: 1947.

Đều cư trú tại: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định.

(Anh T1, anh H4, ông H5 có mặt tại phiên tòa).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ **Người làm chứng:** Ông Ngô Văn T3; sinh năm: 1958; cư trú tại: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 17-11-2017, Ngô Văn T1; sinh năm 1976; trú tại thôn Dư Duệ, xã T huyện V, tỉnh Nam Định đi bộ đến nhà H4; sinh năm 1975 ở cùng thôn để ngồi chơi, uống nước và rủ H4 đánh bạc ăn tiền. H4 đồng ý. Vì thiếu người chơi nên T1 đi bộ sang nhà Ngô Ngọc H5; sinh năm 1947 ở cùng thôn để rủ H5 sang nhà H4 đánh bạc. Khoảng 20 phút sau thì H5 đi bộ đến nhà H4. Khi H5 đến thì T1, H4, H5 cùng thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh chắn ăn tiền. Nhưng do vẫn thiếu người chơi nên T1 tiếp tục đi bộ sang nhà Ngô Quốc H; sinh năm 1982 ở cùng thôn để rủ H sang nhà H4 đánh bạc ăn tiền. Khi gặp H, T1 nói “Bây giờ đang thiếu một chân ra chơi một tý”. H đồng ý và nói “Ăn cơm xong rồi tôi sang”. Khoảng 05 phút sau H đi bộ đến nhà H4 thì thấy H4, H5, T1 đang ngồi chờ. Khi H đến H4, H5, T1, H cùng nhau ngồi tại chiếc giường kê ở phòng bếp của nhà H4 và sử dụng 01 bộ bài chắn 100 cây màu xanh; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đã có sẵn để ở trên nóc tủ lạnh của nhà H4 để cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn ăn tiền.

Về cách thức chơi đánh bạc như sau: Sử dụng bộ bài chắn 100 cây chia thành 5 phần bài, mỗi phần bài 19 cây, còn thừa lại 5 cây để bốc cái. Người được bốc cái lấy 5 cây bài thừa gộp vào một phần bài bất kỳ nào đó rồi để vào trong đĩa (gọi là lọc để khi chơi, người chơi lần lượt rút các cây bài ở lọc lật lên để ăn hoặc ù) rồi người được bốc cái lấy từ trong phần bài lọc 01 cây bài bất kỳ nào đó và để vào 1 trong 4 phần bài còn lại rồi lấy một cây bất kỳ trong phần bài đó lật lên để xác định người nào được lấy phần bài đó và người đó gọi là cái, người được cái là người được đánh trước (đánh theo chiều kim đồng hồ). Sau khi bốc cái mỗi người nhận cho mình một phần bài và lên bài, người có cái đánh trước các nhà tiếp theo sẽ ăn hoặc bốc bài dưới lọc để đánh tiếp cho đến khi có nhà ù. Quy định về chắn và cạ: Chắn là tổ hợp gồm có 02 cây bài giống nhau cả về hàng và chất; cạ là 02 cây cùng hàng với nhau nhưng khác chất. Khi bài có đủ 05 chắn và đủ cạ thì cây bài bốc ở dưới lọc phải cùng hàng và cùng chất với cây bài chờ ù trên bài thì mới được ù, còn khi bài đã có đủ 06 chắn trở lên và đủ cạ thì cây bài bốc ở dưới lọc chỉ cần cùng hàng với cây bài chờ ù trên bài thì được ù. Quy định về cước ù: ù to nhất là “kính tứ chi” thì được 38.000đ; tiếp đến là ù “tám đỏ” thì được 24.000đ; ù “thông tri” thì được 16.000đ; ù “tôm, lèo” thì

được 12.000đ ...và ừ thấp nhất là ừ “xuông” thì được 5000đ. Quy định về tiền để dùng đánh bạc là góp tiền theo hội, mỗi hội mỗi người phải góp 100.000đ, riêng H4 là chủ nhà do đã phải chuẩn bị chề, thuốc và các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc nên chỉ phải góp 90.000đ. Tổng số tiền mỗi hội góp là 390.000đ và được đặt ra giữa chiếu. Khi có người ừ thì căn cứ vào cước ừ, người ừ ván đó sẽ được lấy số tiền tương ứng với cước ừ từ số tiền trong hội mà 04 người đã góp trước đó. Đến khi nào hết số tiền hội thì 4 người lại đóng tiền hội mới theo mức đóng trên để đánh bạc tiếp. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi các đối tượng H, H4, H5, T1 đang chơi đánh chắn ăn tiền thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 420.000đ; 01 bộ bài chắn 100 cây màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc chiếu cói màu đỏ. Ngoài ra còn thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền là 380.000đ, trong đó thu của H5 70.000đ, của H4 110.000đ, của H 200.000đ.

Quá trình điều tra các đối tượng H, H4, H5, T1 khai nhận: Về số tiền 420.000đ thu giữ tại chiếu bạc là tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc. Còn về số tiền mà các đối tượng mang theo để sử dụng vào mục đích đánh bạc thì H mang theo khoảng 280.00đ, khi bị bắt thì đang hòa và còn 200.000đ trên người; H4 có khoảng 150.000đ, khi bị bắt thì đang thắng và còn 110.000đ trên người; H5 mang theo khoảng 270.000đ, khi bị bắt thì đang bị thua và còn 70.000đ trên người; T1 mang theo khoảng 100.000đ, khi bị bắt T3 bộ số tiền đó đã bị thu giữ tại chiếu bạc.

Ngày 22-11-2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã Quyết định khởi tố bị can đối với Ngô Quốc H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Ngày 25-12-2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng Ngô Ngọc H4, Ngô Văn T1, Ngô Ngọc H5 về hành vi “Đánh bạc ăn tiền”.

Bản cáo trạng số 01/QĐ - KSĐT ngày 08-01-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Ngô Quốc H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Quốc H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Ngọc H4, Ngô Văn T1, Ngô Ngọc H5 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn ăn tiền của mình vào ngày 17-11-2017 đúng như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo H về tội “Đánh bạc” như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc H phạm tội “Đánh bạc”.

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Về hình phạt chính: Phạt bị cáo Ngô Quốc H từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

- Về hình phạt phụ (phạt tiền): Phạt bị cáo Ngô Quốc H từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài chắn 100 cây màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc chiếu cúi màu đỏ.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền là 420.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 380.000 đồng thu giữ trên người của các đối tượng do các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo H phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án chứng minh cho hành vi vi phạm pháp luật của Ngô Quốc H như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng của vụ án; Lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng tại cơ quan điều tra; Bản kết luận điều tra; Bản cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác...rất phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa. Nên đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 17-11-2017 tại phòng bếp của nhà H4 ở thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định các đối tượng Ngô Quốc H, H4, Ngô Ngọc H5, Ngô Văn T1 đang đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh chắn ăn tiền thì bị Công an huyện V bắt quả tang. Thu tại chiếu bạc số tiền là 420.000 đồng; 01 bộ bài chắn 100 cây màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc cúi màu đỏ và thu trên người các đối tượng số tiền để sử dụng vào mục đích đánh bạc là

380.000 đồng. Như vậy số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là dưới mức quy định của pháp luật. Nhưng do bị cáo H đang có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nên hành vi đó của bị cáo H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Đối với Ngô Ngọc H4, Ngô Ngọc H5, Ngô Văn T1 là những người đã trực tiếp tham gia đánh bạc ăn tiền cùng với bị cáo H nhưng do số lượng tiền dùng vào việc đánh bạc dưới mức quy định của pháp luật nên hành vi đó của H4, H5, T1 chưa đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” mà chỉ là vi phạm hành chính nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H4, H5, T1 là phù hợp.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo H đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an T3 xã hội tại địa phương. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 21-9-2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 17-3-2017 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 03 tháng 21 ngày tù về tội “Đánh bạc” và chưa được xóa án tích.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Mặc dù bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng tiền án đó đủ để dùng là yếu tố để định tội đối với hành vi vi phạm lần này của bị cáo nên bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và H cảnh gia đình của bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[8] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy trước lần phạm tội này bị cáo đã 02 lần bị Tòa án các cấp xử phạt tù về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo đã không lấy đó để làm bài học mà tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người tốt mà vẫn tiếp tục cố ý thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém, nên cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ các điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục

phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp. Về hình phạt phụ (phạt tiền): Bị cáo đánh bạc được thua bằng tiền nên cần phải áp dụng hình phạt phụ đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bó bài chắn 100 cây màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc cối màu đỏ xác định đó là công cụ, phương tiện dụng vào việc phạm tội, nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 420.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 380.000 đồng thu giữ trên người các đối tượng xác định T3 bộ số tiền đủ cớ đối tượng đều dùng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Ngô Quốc H 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2017.

- Xử phạt tiền bị cáo Ngô Quốc H 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Bị cáo H phải nộp tiền phạt một lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bó bài chắn 100 cây màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc cối màu đỏ.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-01-2018 và Giấy ủy nhiệm chỉ số 01 ngày 10-01-2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Quốc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân

